

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08 /2022/HS-ST

Ngày: 26 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bền

2. Ông Lê Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Dũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 137/2021/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2021/QĐXXST –HS, ngày 15/12/2021 đối với các bị cáo:

1/ Bị cáo Lê Phúc D, sinh năm: 1993, nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

Tên gọi khác: Bé B

Nơi đăng ký thường trú: ấp HH, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh T, sinh năm: 1969 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1966; bị cáo có 02 anh em ruột lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2003. Bị cáo có vợ là Trần Thị Phương G, sinh năm 1995. Tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 16/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18

tháng, chấp hành xong ngày 24/02/2021 theo Quyết định số 57/QĐ-TA). Nhân thân: Ngày 16/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 16/01/2019 theo Quyết định số 24/QĐ-TA).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/8/2021, tạm giam từ ngày 24/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị cáo Lê Văn T1, sinh năm: 1988, nơi sinh: tỉnh Tiền Giang.

Tên gọi khác: Ba G1

Nơi đăng ký thường trú: ấp HH, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L (chết) và bà Võ Thị M (chết); bị cáo không có anh chị em ruột và chưa có vợ con. Tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 03/8/2021 theo Quyết định số 71/2020/QĐ-TA).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Võ Văn Đ, sinh năm: 1947 (vắng mặt)

Địa chỉ : ấp HB, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 12 giờ, ngày 21 tháng 8 năm 2021, bị cáo Lê Phúc D điện thoại rủ bị cáo Lê Văn T1 hùn 100.000đồng để mua ma túy và hẹn gặp tại cầu Nguyễn Văn T2 (KN) thì bị cáo T1 đồng ý. Sau đó, bị cáo D điều khiển xe mô tô biển số 52H3-7153 đến điểm hẹn rồi cùng chạy vào đường đan hướng về xã Dưỡng Diêm. Khi đến chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 thuộc địa bàn xã Dưỡng Diêm, huyện Châu Thành do không qua được nên các bị cáo dừng xe lại. Lúc này, bị cáo T1 đưa cho bị cáo D 100.000đồng, bị cáo D gọi điện thoại cho một người tên Đ2 (không rõ, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy với số tiền 500.000đồng.

Sau đó bị cáo D cất ma túy vào túi quần bên phải, rồi cùng với bị cáo T1 chạy xe về hướng thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để tìm nơi sử dụng. Khi đến chốt

kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 tại ấp Hữu Bình, xã Hữu Đạo, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng, đồ vật đã tạm giữ và xử lý:

1/ 01 gói nylon màu trắng hàn kín bên trong có 02 (hai) gói ny lon màu trắng được hàn kín, đều có chứa tinh thể màu trắng, nghi vấn là ma túy tổng hợp dạng đá, bên ngoài gói niêm phong có chữ ký của Lê Phúc D, Nguyễn Thanh Liêm và Lê Văn T1.

2/ 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu (gọi là nõ)

3/ 01 dây kéo bằng kim loại màu trắng;

4/ 01 đoạn ống nhựa màu hồng;

5/ 01 điện thoại di động có chữ Samsung;

6/ 01 điện thoại di động có chữ Nokia;

7/ 01 điện thoại di động màu xám trắng mặt sau có chữ Oppo;

8/ 01 xe mô tô hai bánh biển số 52H3 – 7153. Xe này do anh Đinh Tấn T3 (sinh năm: 1965, ngụ tại số 106- Hùng Vương, phường 9, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Nhưng hiện anh T3 chuyên nơi khác sinh sống nên chưa làm việc được. Qua xác minh anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997, trú tại ấp Thuận, xã Dưỡng Diêm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, thì trước đây anh P có mua xe 52H3 – 7153 ở một cửa hàng cầm đồ và bán lại cho bị cáo Lê Phúc D với giá tiền 1.500.000đồng.

9/ 01 xe mô tô loại xe Wave biển số 63K5 – 3603. Xe này do anh Nguyễn An B1 (sinh năm: 1979, trú tại ấp TX, xã THĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang) đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh B1 đã bán lại cho người không rõ họ tên và địa chỉ, xe này do bị cáo Lê Phúc D mua lại của người bạn không nhớ họ tên, địa chỉ và cho bị cáo T1 mượn làm phương tiện đi lại.

Tại Kết luận giám định số 182/KLGD-PC09 ngày 22/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

- Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,3463gam, loại Methamphetamine (Trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 1335 gam và mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,2128gam)

Đối với đối tượng tên Đ1, đã bán ma túy cho bị cáo D, qua xác minh tại xã Dưỡng Diêm có đối tượng tên Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1983, trú tại ấp Hòa, xã Dưỡng Diêm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang là đối tượng sử dụng ma túy, có nhiều tiền án, tiền sự. Nhưng hiện đối tượng này không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 140/CT – VKSCT, ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Phúc D từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Căn cứ vào điểm c khoản 1, Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T1 từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 dây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng.

Trả lại bị cáo Lê Phúc D 01 điện thoại di động có chữ Samsung

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có chữ Nokia; 01 điện thoại di động màu xám trắng mặt sau có chữ Oppo; 01 xe mô tô hai bánh biển số 52H3 – 7153, 01 xe mô tô biển số 63K5 – 3603 (*theo biên bản giao vật chứng ngày 23/12 /2021*)

Các bị cáo không có tranh luận gì thêm và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo hòa nhập cộng đồng và sửa đổi lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về mức độ, hành vi phạm tội*: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời trình bày người làm chứng cùng các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Xác định vào ngày 21/8/2021 tại ấp Hữu Bình, xã Hữu Đạo, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Lê Phúc D và bị cáo Lê Văn

T1 đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, qua giám định có khối lượng là 0,3463gam ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi này của các bị cáo đã vi phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo phạm tội như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, nhất là trong tình hình xã hội hiện nay loại tội phạm này đang gia tăng. Mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm, hành vi này không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây tác hại cho xã hội rất cao, có thể là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác và các loại dịch bệnh nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm ảnh hưởng trật tự trị an trong xã hội. Các bị cáo đều nghiện ma túy, có quá trình cai nghiện ma túy bắt buộc theo quyết định của Tòa án, thế nhưng các bị cáo không có ý thức từ bỏ ma túy và vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật và không sửa đổi lỗi lầm của bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm các bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự và cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Vụ án này có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có bàn bạc trước, bị cáo Lê Phúc D là người khởi xướng, rủ rê. Bị cáo Lê Văn T1 đồng phạm với vai trò giúp sức. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng quy định tại khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý các vật chứng (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành) như sau :

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 dây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có chữ Nokia; 01 điện thoại di động màu xám trắng mặt sau có chữ Oppo; 01 xe mô tô hai bánh biển số 52H3 – 7153; 01 xe mô tô biển số 63K5 – 3603; vì các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại bị cáo Lê Phúc D 01 điện thoại di động có chữ Samsung vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với đối tượng tên thường gọi là Đ1, đã bán ma túy cho các bị cáo nhưng qua xác minh tại xã Dưỡng Diêm có đối tượng tên Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1983, trú tại ấp Hòa, xã Dưỡng Diêm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang là đối tượng nghiện ma túy, có nhiều tiền án, tiền sự. Hiện đối tượng này không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được. Đề nghị Cơ quan điều tra Công An huyện Châu Thành tiếp tục điều tra, xác minh và nếu có cơ sở sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có cơ sở và phù hợp với nhận định trên; Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Phúc D (tên thường gọi Bé B) và bị cáo Lê Văn T1 (tên thường gọi Ba G) phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phúc D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 21/8/2021

2/ Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/10/2021

3/ Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định (Được đựng trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 182, ghi ngày 22/8/2021, có chữ ký in họ tên: Huỳnh Thị Diệu Hương (Giám định viên – Bên giao); Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định) ; chữ ký họ tên : Nguyễn Ngọc Điệp (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG); 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 dây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu hồng.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động có chữ Nokia; 01 điện thoại di động màu xám trắng mặt sau có chữ Oppo; 01 xe mô tô hai bánh biển số 52H3 – 7153; 01 xe mô tô biển số 63K5 – 3603.

- Trả lại bị cáo Lê Phúc D 01 điện thoại di động có chữ Samsung.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2021)

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thúy

